


BÀI
31

Động vật

MỤC TIÊU

- Phân biệt được hai nhóm động vật không xương sống và động vật có xương sống. Lấy được ví dụ minh họa.
- Nhận biết được các nhóm động vật không xương sống trong tự nhiên: Ruột khoang, Giun, Thân mềm, Chân khớp. Gọi được tên một số đại diện điển hình.
- Nhận biết được các nhóm động vật có xương sống trong tự nhiên: Cá, Lưỡng cư, Bò sát, Chim, Thú (Động vật có vú). Gọi được tên một số đại diện điển hình của các nhóm.
- Nêu được một số tác hại của động vật trong đời sống.

 Thế giới động vật rất phong phú và đa dạng. Vậy làm thế nào để có thể phân loại được chúng?

1 ĐA DẠNG ĐỘNG VẬT

 Phân biệt động vật không xương sống và động vật có xương sống



▲ Hình 31.1a. Bộ xương của châu chấu



▲ Hình 31.1b. Bộ xương của chim bồ câu



1 Quan sát hình 31.1 và chỉ ra điểm khác biệt giữa động vật không xương sống và động vật có xương sống.



Em hãy kể tên một số đại diện thuộc nhóm động vật không xương sống và động vật có xương sống.



Căn cứ vào xương cột sống, động vật được chia thành hai nhóm:

- Nhóm động vật chưa có xương cột sống được gọi là động vật không xương sống bao gồm: Ruột khoang, Giun, Thân mềm, Chân khớp.
- Nhóm động vật đã có xương cột sống được gọi là động vật có xương sống bao gồm: Cá, Lưỡng cư, Bò sát, Chim, Thú (Động vật có vú).

► Tìm hiểu các nhóm động vật không xương sống trong tự nhiên

Ruột khoang là nhóm động vật đa bào bậc thấp, cơ thể hình trụ, có nhiều tua miệng, đối xứng toả tròn, sống ở môi trường nước; đại diện: thủy tức, sứa, hải quỳ, san hô, ...



Thủy tức

Sứa

San hô

▲ Hình 31.2a. Một số đại diện của nhóm Ruột khoang

Giun có hình dạng cơ thể đa dạng (dẹp, hình ống, phân đốt), cơ thể có đối xứng hai bên, đã phân biệt đầu đuôi - lưng bụng, thường sống trong đất ẩm, môi trường nước hoặc trong cơ thể sinh vật; đại diện: sán bã trâu, sán lá gan, giun đũa, giun kim, giun đất, đĩa, rươi, ...



Sán lá gan

Giun đũa

Giun đất

▲ Hình 31.2b. Một số đại diện của nhóm Giun

Thân mềm có cơ thể mềm, không phân đốt thường có vỏ đá vôi bao bọc (hai mảnh vỏ hoặc vỏ xoắn ốc), xuất hiện điểm mắt. Thân mềm có số lượng loài lớn, khác nhau về hình dạng, kích thước và môi trường sống; đại diện: trai, ốc, mực, hến, sò, ...



Mực ống

Ốc sên

Trai sông

▲ Hình 31.2c. Một số đại diện của nhóm Thân mềm



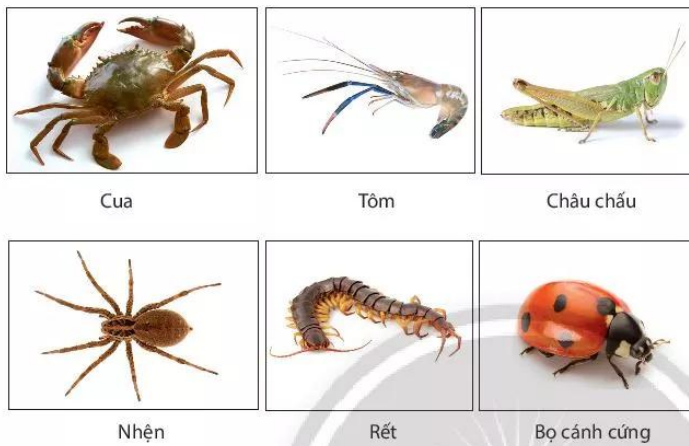
- 2 Quan sát hình 31.2, em hãy kể tên các nhóm động vật không xương sống và xác định đặc điểm mỗi nhóm.
- 3 Để phân biệt các nhóm động vật không xương sống, em có thể dựa vào đặc điểm nào?
- 4 Xác định môi trường sống của các nhóm động vật không xương sống bằng cách hoàn thành bảng theo mẫu sau:

Nhóm	Môi trường sống
Ruột khoang	?
Giun	?
Thân mềm	?
Chân khớp	?



Nhận xét về sự đa dạng của các nhóm động vật không xương sống.

Chân khớp có cấu tạo cơ thể chia ba phần (đầu, ngực, bụng); cơ quan di chuyển (chân, cánh); cơ thể phân đốt, đối xứng hai bên, bộ xương ngoài bằng chitin để nâng đỡ và bảo vệ cơ thể, các đôi chân khớp động. Chân khớp là nhóm có số lượng loài đa dạng nhất, phân bố khắp các dạng môi trường sống; đại diện: nhện, gián, bọ xít, ong, kiến, bướm, tôm, cua, ...



▲ Hình 31.2d. Một số đại diện của nhóm Chân khớp

▲ Hình 31.2. Một số nhóm động vật không xương sống



Dựa vào đặc điểm hình dạng cơ thể, động vật không xương sống được chia thành một số nhóm như: Ruột khoang, Giun, Thân mềm, Chân khớp.

► Tìm hiểu các nhóm động vật có xương sống trong tự nhiên

Cá là nhóm động vật thích nghi với đời sống hoàn toàn ở nước, di chuyển bằng vây. Đại diện: cá mè, cá chép, lươn, cá thu, cá hồi, cá đuối, cá mập, ...



▲ Hình 31.3a. Một số đại diện của nhóm Cá

Lưỡng cư là nhóm động vật ở cạn đầu tiên, da trần và luôn ẩm ướt, chân có màng bơi, một số lưỡng cư có đuôi (cá cóc) hoặc thiếu chân (ếch giun) hoặc không có đuôi (ếch, cóc); đại diện: ếch đồng, cá cóc, nhái, ếch giun, ...



Ếch giun



Cá cóc



Ếch cây

▲ Hình 31.3b. Một số đại diện của nhóm Lưỡng cư

Bò sát là nhóm động vật thích nghi với đời sống ở cạn (trừ một số loài mở rộng môi trường sống xuống dưới nước như cá sấu, rắn nước, rùa biển), da khô và có vảy sừng; đại diện: rắn, thằn lằn, rùa, cá sấu, ...



Thằn lằn



Cá sấu



Rắn



Rùa

▲ Hình 31.3c. Một số đại diện của nhóm Bò sát

Chim là nhóm động vật sống trên cạn, mình có lông vũ bao phủ, chi trước biến đổi thành cánh, có mỏ sừng, đặc điểm cơ thể thích nghi với các điều kiện môi trường khác nhau; đại diện thuộc nhóm này có chim bay (chim bồ câu), chim chạy (đà điểu), chim bơi (chim cánh cụt), ...



Chim bay



Chim chạy



Chim bơi

▲ Hình 31.3d. Một số đại diện của nhóm Chim



- 5 Quan sát hình 31.3, em hãy kể tên các nhóm động vật có xương sống. Xác định đặc điểm mỗi nhóm.
- 6 Dựa vào đặc điểm nào để phân biệt các nhóm động vật có xương sống.
- 7 Các nhóm động vật có xương sống phân bố ở những môi trường nào?



Chứng minh sự đa dạng của nhóm động vật có xương sống.

ĐỒ EM

Hãy kể tên các loài động vật tham gia vào “bản giao hưởng” đêm hè trên những cánh đồng làng quê ở nước ta.

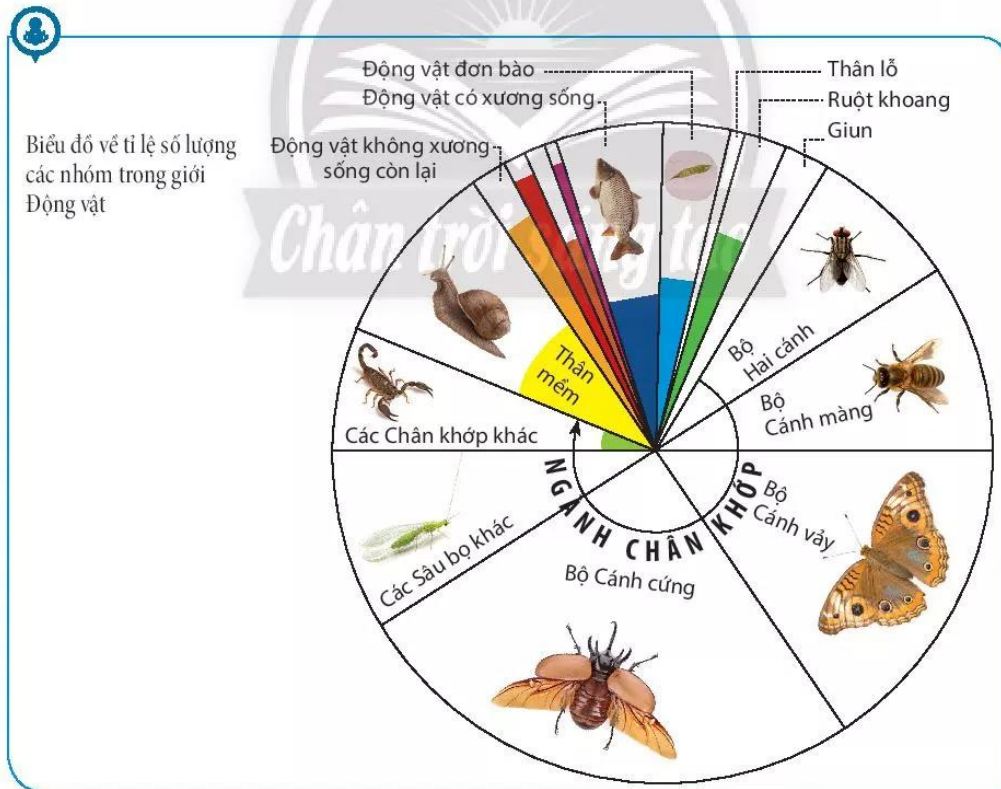
Thú (Động vật có vú) là nhóm động vật có tổ chức cấu tạo cơ thể cao nhất, bộ lông mao bao phủ, răng phân hoá thành răng cửa, răng nanh, răng hàm. Phần lớn thú đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ. Nhóm thú sống đa dạng các loại môi trường khác nhau; đại diện: ngựa, thỏ, chuột, mèo, khỉ, ...



Dựa vào đặc điểm cấu tạo cơ thể, động vật có xương sống được chia thành một số nhóm như: Cá, Lưỡng cư, Bò sát, Chim, Động vật có vú (Thú).

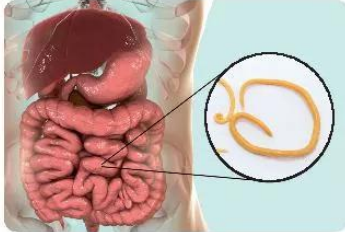
▲ Hình 31.3e. Một số đại diện của nhóm Động vật có vú

▲ Hình 31.3. Các nhóm động vật có xương sống

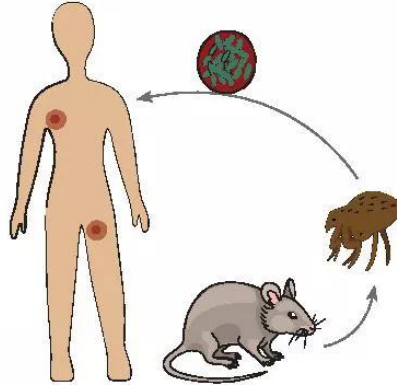


2 TÁC HẠI CỦA ĐỘNG VẬT TRONG ĐỜI SỐNG

➔ Tìm hiểu một số tác hại của động vật trong đời sống



Giun kí sinh gây bệnh ở người



Bộ chết là trung gian truyền bệnh dịch hạch



Ốc bươu vàng gây hại lúa



Rận cá và giáp xác chân chèo kí sinh trên cá



8 Quan sát hình 31.4, nêu một số tác hại của động vật trong đời sống con người.

9 Quan sát hình 31.4, em hãy nêu con đường lây nhiễm bệnh dịch hạch ở người.



Con hà bám dưới mạn tàu thuyền gây hư hỏng tàu thuyền



Mối phá hoại công trình xây dựng



Địa phương em đã sử dụng những biện pháp nào để phòng trừ động vật gây hại?

▲ Hình 31.4. Một số tác hại của động vật trong đời sống



Trong đời sống, động vật là tác nhân gây bệnh, trung gian truyền bệnh cho con người, thực vật và động vật khác; gây ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến kinh tế địa phương, phá hoại mùa màng, công trình xây dựng, ...



Trong tự nhiên, động vật có vai trò là thức ăn cho các động vật khác. Trong đời sống con người, động vật cung cấp nguồn thực phẩm, hỗ trợ con người trong lao động, giải trí, bảo vệ, an ninh, ...



Đóng vai là nhà khoa học, em hãy điều tra về một số động vật có tầm quan trọng đối với nền kinh tế địa phương theo hướng dẫn sau:

1. Yêu cầu

Tìm hiểu từ các nguồn thông tin sách báo, mạng internet về một số động vật có tầm quan trọng đối với nền kinh tế địa phương.

2. Nội dung

- Đối tượng: các loài vật nuôi, gia súc, gia cầm ở địa phương.
- Nguồn thức ăn cho các đối tượng trên, cách nuôi.
- Ý nghĩa kinh tế đối với hộ gia đình và địa phương.

3. Phương pháp

- Tra cứu, thu thập tài liệu từ sách báo và mạng xã hội.
- Điều tra: chụp ảnh, phỏng vấn từ các hộ nuôi.

4. Viết thu hoạch

- Báo cáo (bằng Word, PowerPoint, giấy A0).
- Trình bày thảo luận trước lớp (5 -10 phút/ nhóm).

BÀI TẬP

1. Cho hình ảnh đại diện một số động vật.

- Gọi tên các sinh vật trong hình.
- Vẽ sơ đồ phân chia các đại diện trên thành 2 nhóm, động vật có xương sống và động vật không xương sống.



2. Ghép mỗi nhóm động vật ở cột A với đặc điểm tương ứng trong cột B.

A	B
1. Ruột khoang	a) Cơ thể phân đốt, có bộ xương ngoài bằng chitin, có thể có cánh.
2. Giun	b) Cơ thể mềm, thường không phân đốt và có vỏ đá vôi.
3. Thân mềm	c) Cơ thể hình trụ hay hình dù, đối xứng toả tròn, có tua miệng.
4. Chân khớp	d) Cơ thể mềm, dẹp, kéo dài hoặc phân đốt.

3. Em hãy nêu các biện pháp phòng chống giun kí sinh ở người.

4. Quan sát vòng đời phát triển của loài sâu bướm, em hãy thực hiện các lệnh sau:

- Giai đoạn nào ảnh hưởng đến năng suất cây trồng?
- Theo em, người dân nên sử dụng biện pháp phòng trừ sâu hại nào để đảm bảo hiệu quả và an toàn sinh học. Cho ví dụ.

